

Sở GD&ĐT Thành phố Đà Nẵng  
Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển  
Giáo viên soạn: Lâm Thị Hương  
Ngày soạn: 05/04/2026  
Lớp dạy: 10/1, 10/3, 10/7  
Thời gian thực hiện: Tuần 31

## **ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ 2 - ICT**

**Môn: Tin học – Lớp: 10**

Thời gian thực hiện: 1 tiết

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Kiến thức:**

Ôn tập những kiến thức đã học trong các bài từ 25 đến 29

- Biết được chương trình con là hàm.
- Biết cách tạo hàm.
- Biết cách thiết lập các tham số của hàm.
- Hiểu được cách truyền giá trị thông qua đối số hàm.
- Biết viết chương trình có sử dụng chương trình con.
- Biết được một số hàm của Python.
- Biết được cách thiết lập hàm trong Python.
- Hiểu và so sánh được hàm và thủ tục trong Python
- Biết định nghĩa đối số và tham số của hàm
- Biết cách sử dụng CTC
- Hiểu được cách thiết lập các tham số của hàm.
- Biết và trình bày được ý nghĩa của phạm vi hoạt động của biến trong chương trình và hàm.
- Biết được biến địa phương và biến tổng thể
- Biết được cách sử dụng biến địa phương của chương trình có hàm
- Phân biệt được biến địa phương và biến tổng thể
- Biết và phân loại được một số loại lỗi trong chương trình
- Phân biệt một vài lỗi ngoại lệ thường gặp.
- Viết được chương trình có sử dụng chương trình con.
- Sử dụng được các loại biến trong chương trình cụ thể.
- Tìm được các lỗi trong chương trình cụ thể.

#### **2. Năng lực:**

##### *2.1. Năng lực chung:*

- Năng lực tự chủ, tự học: HS có khả năng tự đọc SGK, kết hợp với gợi ý của GV để trả lời các câu hỏi.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS làm việc theo nhóm để giải quyết những yêu cầu của GV.

- Năng lực sáng tạo và giải quyết vấn đề: HS trả lời các câu hỏi của GV và bổ sung, đưa ra một số ví dụ minh chứng liên quan đến nội dung bài học.

### 2.2. Năng lực chuyên môn:

- Năng lực Tin học;
- Năng lực tính toán.

### 3. Phẩm chất:

- Nhân ái: Thể hiện sự cảm thông và sẵn sàng giúp đỡ bạn trong quá trình thảo luận nhóm, sẵn sàng chia sẻ sản phẩm của mình cho các bạn góp ý, đánh giá và tham khảo.

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong quá trình học tập và làm việc nhóm; lên án sự gian lận của các nhóm (nếu có).

- Trách nhiệm: Có tinh thần trách nhiệm với nhiệm vụ, hoàn thành báo cáo để đưa ra kết quả.

- Chăm chỉ: Chăm học hỏi, có tinh thần tự học; nhiệt tình, năng nổ trong hoạt động nhóm.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. **Thiết bị dạy học:** Máy tính, tivi (máy chiếu), bảng phụ (nếu có)

### 2. Học liệu:

- Học sinh: SGK Tin học 10, SBT Tin học 10.
- Giáo viên: Kế hoạch bài dạy, phiếu giao nhiệm vụ (phiếu học tập), phiếu đánh giá kết quả thực hiện của nhóm và một số tài liệu có liên quan.

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### 1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

a. *Mục tiêu:* Giúp HS biết được tổng quát nội dung và hình thức đề kiểm tra HK2

b. *Nội dung:* GV đưa ra ma trận và bảng đặc tả đề kiểm tra HK2.

c. *Sản phẩm:* HS nắm cấu trúc đề thi, các bài học cần ôn tập thi

d. *Tổ chức thực hiện:*

#### ♦ **Giao nhiệm vụ:**

GV đưa ra ma trận và bảng đặc tả đề kiểm tra HK2 như sau:

Yêu cầu học sinh nhìn bảng đặc tả ma trận đề, giáo viên giải thích chi tiết về cấu trúc đề thi: Cấu trúc đề kiểm tra gồm 2 phần:

Phần 1: Trắc nghiệm( 7 điểm): gồm 12 câu hỏi trắc nghiệm một lựa chọn đúng và 4 câu TN đúng sai

Phần 2: Tự Luận (3 điểm ): Gồm 3 câu hỏi tự luận.

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát lắng nghe giáo viên hướng dẫn ôn tập,.

♦ **Báo cáo, thảo luận:** HS thảo luận, cần nắm và những nội dung cần ôn tập và cấu trúc đề để kiểm tra

#### ♦ **Kết luận, nhận định:**

GV nhấn mạnh lại cấu trúc đề kiểm tra và dẫn dắt học sinh ôn tập

## 2. Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

### 2.1 Bài tập trắc nghiệm từ bài 26 đến 29 (15 phút)

#### a. Mục tiêu:

- Hiểu được cách thiết lập các tham số của hàm
- Biết được biến địa phương và biến tổng thể
- Biết được cách sử dụng biến địa phương của chương trình có hàm
- Phân biệt được biến địa phương và biến tổng thể
- Biết và phân loại được một số loại lỗi trong chương trình
- Phân biệt một vài lỗi ngoại lệ thường gặp

b. Nội dung: GV giao Phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS làm việc theo nhóm.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của các nhóm (Phiếu học tập số 1).

d. Tổ chức thực hiện:

#### ♦ Giao nhiệm vụ:

GV phát Phiếu học tập số 2 cho các nhóm đã phân công và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 2 trong thời gian là 15 phút.

### PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

**Câu 1: Khi gọi hàm, dữ liệu được truyền vào hàm được gọi là gì?**

- A. Đối số.                      B. Tham số.                      C. Hệ số.                      D. Hàm số.

**Câu 2: Cho hàm sau**

```
def sum():  
    pass
```

Tên hàm **đúng** là?

- A. Def                      B. sum                      C. pass                      D. def sum()

**Câu 3: Hàm tự định nghĩa trong Python có thể có bao nhiêu tham số?**

- A. 0.                      B. 1.                      C. 2.                      D. Không hạn chế.

**Câu 4: Trong Python biến được sử dụng bên trong một hàm được gọi là gì?**

- A. Biến địa phương.                      B. Biến riêng.  
C. Biến tổng thể.                      D. Biến thông thường.

**Câu 5: Để dùng lại một biến tổng thể như một biến địa phương, ta dùng từ khoá nào để khai báo:**

- A. def                      B. int                      C. global                      D. local

**Câu 6: Mệnh đề nào dưới đây phát biểu SAI về phạm vi tác dụng của biến trong Python?**

- A. Biến được khai báo bên trong hàm chỉ có tác dụng trong hàm đó, không có tác dụng bên ngoài.  
B. Biến được khai báo bên ngoài hàm sẽ không có tác dụng bên trong hàm như một biến.  
C. Biến khai báo bên ngoài nếu muốn có tác dụng bên trong hàm thì cần khai báo lại trong hàm với từ khoá global.

D. Biến trong Python khi đã được khai báo sẽ có tác dụng trong tất cả các hàm và bên ngoài.

**Câu 7: Với  $a=12$ ;  $b=9$ . Đoạn chương trình sau cho kết quả là gì?**

```
.....
def kq(a,b):
    while b>0:
        r=a%b
        a=b
        b=r
    return a
```

A. 3    B. 12    C. 9    D. 6

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:**

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.
- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

♦ **Báo cáo, thảo luận:**

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 1.
- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 2 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.

**ĐÁP ÁN: 1A, 2B, 3D, 4A, 5C, 6D, 7A, 8A**

**3. Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (15 phút)**

a. *Mục tiêu:* Giúp HS củng cố, ôn tập lại cách viết chương trình giải bài toán trong python.

b. *Nội dung:* GV phát phiếu học tập số 2

c. *Sản phẩm:* Kết quả làm bài tự luận của học sinh

d. *Tổ chức thực hiện:*

♦ **Giao nhiệm vụ:**

GV phát phiếu học tập số 2

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

1. Cho trước 2 dãy số nguyên X, Y được lưu trữ trên danh sách X, Y. Viết chương trình tính và đưa ra màn hình tổng các số hạng dương của mỗi dãy này (trong đó có sử dụng hàm **tongduong(A)**: tính tổng các số hạng dương của dãy A).

2. Viết chương trình cho trước danh sách A gồm các số nguyên, tính và đưa ra màn hình tổng các số không chia hết cho 2 có trong A. (trong đó có sử dụng hàm **khongchiahet(B)** để tính tổng các số không chia hết cho 2 có trong B).

3. Viết chương trình cho trước danh sách A gồm các số nguyên, tính và đưa ra màn hình đếm các số chia hết cho 2 có trong A. (trong đó có sử dụng hàm `demchiahet(B)` để đếm các số chia hết cho 2 có trong B).

4. Viết chương trình nhập vào từ bàn phím một số nguyên dương m và in ra màn hình các số nguyên tố nhỏ hơn hoặc bằng m (trong đó có sử dụng hàm **prime(n)**: kiểm tra số n có phải là số nguyên tố hay không)

### 5. NHIỆM VỤ 1 trang 138.

Nhiệm vụ 1. Viết hàm với đầu vào là danh sách A chứa các số và số thực x. Hàm trả lại một danh sách kết quả B từ danh sách A bằng cách chỉ giữ lại các phần tử lớn hơn hoặc bằng x.

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** HS làm phiếu học tập 3

♦ **Báo cáo, thảo luận:** HS nộp bài cho GV

♦ **Kết luận, nhận định:**

GV nhận xét kết quả làm bài tập TN của HS

#### Hoạt động 4: VẬN DỤNG (2 phút)

a. *Mục tiêu:* HS vận dụng được những kiến thức đã ôn tập để làm bài tập trắc nghiệm phân đúng sai.

b. *Nội dung:*

- GV giao bài tập cho HS về nhà thực hiện.

- GV đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong suốt quá trình học

c. *Sản phẩm:* Kết quả làm bài tập về nhà trong vở của HS.

d. *Tổ chức thực hiện:*

♦ **Giao nhiệm vụ:** GV giao bài tập về nhà cho HS

Câu 1: Trong tiết thực hành môn tin cô giáo chiếu đoạn chương trình sau:

1	<code>def func(a,b):</code>	Một số học sinh đưa ra các ý kiến về chương trình trên như sau: a) Hàm <code>func</code> là hàm có trả lại giá trị. b) Đoạn chương trình không sử dụng hàm thiết kế sẵn. c) Tham số của hàm là x,y. d) Đối số của hàm là n. e) n là biến toàn cục. f) Sau khi thực hiện chương trình trên, kết quả xuất hiện trên màn hình là 21. g) Viết thêm vào dòng (9) là <code>print(x)</code> kết quả xuất hiện trên màn hình tại dòng (9) là 2
2	<code>  n=10</code>	
3	<code>  a=a*2</code>	
4	<code>  b=a+b</code>	
5	<code>  print(n)</code>	
6	<code>  return a+b+n</code>	
7	<code>x,y=2,3</code>	
8	<code>  print(func(x,y))</code>	

	<p>h) Xoá dòng (5), chương trình vẫn không xuất hiện lỗi gì.  i) print là hàm thiết kế sẵn.  k) Viết thêm vào dòng (9) là Print(x) kết quả xuất hiện lỗi NameError</p>
--	--

Câu 2: Trong tiết thực hành môn tin cô giáo chiếu đoạn chương trình sau:

<pre> 1 def f_dem(s,kt): 2     a=s.split(kt) 3     print("số xâu con là", 4     len(a)) 5     return 6     b=input("nhập xâu") 7     x=input("nhập kí tự 8     tách") 9     f_dem(b,x) </pre>	<p>Một số học sinh đưa ra các ý kiến về chương trình trên như sau:</p> <p>a) Hàm f_dem là hàm không trả lại giá trị.  b) Đoạn chương trình có sử dụng hàm thiết kế sẵn.  c) Tham số của hàm là s, kt.  d) Đối số của hàm là b, x.  e) b là biến cục bộ.  f) Nếu nhập b="Tran thi huyen tran") và x=" " thì sau khi thực hiện chương trình trên, kết quả xuất hiện trên màn hình là 4.  g) Xoá dòng 4, chương trình vẫn không xuất hiện lỗi gì.  h) Cuối dòng 5 không có dấu ) thì xuất hiện lỗi SyntaxError.  i) Thêm dòng thứ 8 là f_den(b,x) thì xuất hiện lỗi TypeError.  k) input là không hàm thiết kế sẵn.</p>
---	--

- ♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** HS làm bài tập cô giao
- ♦ **Báo cáo, thảo luận:** HS nộp bài cho GV qua zalo
- ♦ **Kết luận, nhận định:**  
GV nhận xét kết quả làm bài tập của HS